## THI TH THPT QU C GIA

## Năm hoc 2024-2025

## Môn thi: Toán 12

(Thời gian làm bài 90 phút)

(Đề thi gồm 04 trang)

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Nghiệm của phương trình  $\cos x = -\frac{1}{2}$  là

**A.** 
$$x = \pm \frac{\pi}{6} + k\pi$$
.

**B.** 
$$x = \pm \frac{\pi}{6} + k2\pi$$

**C.** 
$$x = \pm \frac{\pi}{3} + k2\pi$$
.

**A.** 
$$x = \pm \frac{\pi}{6} + k\pi$$
. **B.**  $x = \pm \frac{\pi}{6} + k2\pi$ . **C.**  $x = \pm \frac{\pi}{3} + k2\pi$ . **D.**  $x = \pm \frac{2\pi}{3} + k2\pi$ .

**Câu 2.** Trong không gian Oxyz, cho tam giác ABC với A(1;2;-1), B(2;-1;3), C(-3;5;1). Tọa độ trọng tâm của tam giác ABC là

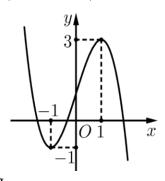
**A.** 
$$(0; 2; 1)$$
.

**B.** 
$$(0; 2; -1)$$

$$C. (0; -2; 1)$$

**B.** 
$$(0; 2; -1)$$
. **C.**  $(0; -2; 1)$ . **D.**  $(0; -2; -1)$ .

**Câu 3.** Cho hàm số  $y = ax^3 + bx^2 + cx + d(a,b,c,d \in \mathbb{R})$  có đồ thị trên  $\mathbb{R}$  là đường cong trong hình sau.



Giá trị cực đại của hàm số đã cho bằng

**Câu 4.** Phương trình đường tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{x+2}{-x+1}$  là

**A.** 
$$x = 1$$
.

**B.** 
$$v = 1$$

**C.** 
$$x = -1$$
.

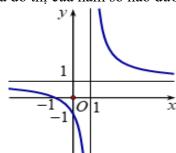
**D.** 
$$y = -1$$
.

Câu 5. Xét mẫu số liêu ghép nhóm cho bởi bảng sau

_	nin Buch much one can can't can't							
	Nhóm	[8;11)	[11;14)	[14;17)	[17;20)	[20;23)		
	Tần số	5	6	8	7	4	n = 30	

Khoảng biến thiên của mẫu số liệu ghép nhóm trên bằng

Câu 6. Đường cong trong hình vẽ sau là đồ thị của hàm số nào dưới đây?



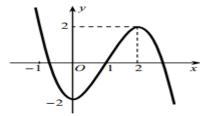
**A.** 
$$y = \frac{x^2 - x + 1}{x - 1}$$
. **B.**  $y = \frac{2x - 1}{x - 1}$ .

**B.** 
$$y = \frac{2x-1}{x-1}$$

C. 
$$y = \frac{x+1}{x-1}$$
.

**D.** 
$$y = x^3 - 3x - 1$$
.

**Câu 7.** Cho hàm số y = f(x) có đồ thị như hình vẽ su. Hàm số y = f(x) nghịch biến trên khoảng nào dưới đây?



**A.** 
$$(0; 2)$$
.

**B.** 
$$(1; +\infty)$$
.

$$C. (-2; 2).$$

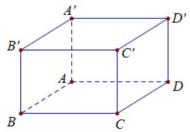
**D.** 
$$(-\infty; 0)$$
.

Câu 8. Một người thống kê lại thời gian thực hiện các cuộc gọi điện thoại của người đó trong một tuần ở bảng sau. Khoảng tứ phân vị của mẫu số liệu ghép nhóm này gần nhất với số nào?

Thời gian (đơn vị: giây)	[0;60)	[60;120)	[120;180)	[180;240)	[240;300)	[300;360)
Số cuộc gọi	8	10	7	5	2	1

**A.** 100.

**Câu 9.** Cho hình lập phương ABCD.A'B'C'D' cạnh a. Khẳng định nào sau đây **sai**?



**A.** 
$$\overrightarrow{AC} + \overrightarrow{A'C'} = \overrightarrow{0}$$
.

**B.** 
$$\overrightarrow{BA} + \overrightarrow{BC} + \overrightarrow{BB'} = \overrightarrow{BD'}$$
.

$$\mathbf{C.} \left| \overrightarrow{BD'} \right| = a\sqrt{3} .$$

**D.** 
$$|\overrightarrow{BD}| = a\sqrt{2}$$
.

**Câu 10.** Trong không gian Oxyz, cho ba vector  $\vec{a} = (2;-1;0)$ ,  $\vec{b} = (-1;-3;2)$ ,  $\vec{c} = (-2;-4;-3)$ , tọa độ của  $\vec{u} = 2\vec{a} - 3\vec{b} + \vec{c}$  là

**A.** 
$$(-3; -7; -9)$$
. **B.**  $(-5; -3; 9)$ . **C.**  $(5; 3; -9)$ . **D.**  $(3; 7; 9)$ .

**B.** 
$$(-5; -3; 9)$$
.

C. 
$$(5; 3; -9)$$
.

**Câu 11.** Trong không gian Oxyz, cho hai điểm A(0;2;1) và B(3;-2;1). Độ dài đoạn thẳng AB bằng

**A.** 25.

**B.** 5.

**C.** 3.

**D.** 9.

**Câu 12.** Cho cấp số cộng  $(u_n)$  với  $u_1 = 3$  và công sai d = 3. Số hạng thứ  $u_3$  của cấp số cộng bằng

**A.** 8.

**B.** 6.

C. 9.

**D.** 7.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho mẫu số liệu dưới dạng bảng sau

Số câu trả lời đúng	[16; 21)	[21;26)	[26;31)	[31;36)	[36;41)	
Tần số	4	6	8	18	4	N = 40

- a) Giá trị đại diện của lớp [36;41) là 38,5.
- **b)** Công thức tính số trung bình là  $\bar{x} = \frac{18,5.4 + 23,5.6 + 28,5.8 + 33,5.18 + 38,5.4}{40}$
- c) Số trung bình là 30.
- **d)** Phương sai của mẫu số liệu là  $S^2 = 32,75$ .

**Câu 2.** Trong không gian Oxyz, cho  $\triangle ABC$ , biết A(-1;0;3), B(4;2;0), C(3;1;-3).

- a) M(a;b;c) thoả mãn  $\overrightarrow{AM} = 3\overrightarrow{CB}$ . Khi đó a+b+c=-13
- **b)**  $N(a;b;c) \in Ox$  sao cho BN vuông góc với đường thẳng AC. Khi đó  $4a^2 + b^2 + c^2 = 162$
- c) D(-2;-1;0) là một đỉnh của hình bình hành ABCD
- d) G(2;1;0) là trọng tâm tam giác ABC

**Câu 3.** Cho hàm số y = f(x) có đạo hàm là  $f'(x) = 8x^3 + \sin x, \forall x \in \mathbb{R}$ . Biết f(0) = 3.

- a) Hàm số y = f(x) là một nguyên hàm của hàm số f'(x).
- **b)** Biết F(x) là nguyên hàm của f(x) thoả mãn F(0) = 2. Khi đó,  $F(1) = \frac{32}{5} \sin 1$ .
- **c)**  $f(x) = 2x^4 \cos x + 3$ .
- **d)**  $\int f(x) = \frac{2}{5}x^5 \sin x + 3x + C$ , với C là hằng số.

**Câu 4.** Cho hàm số  $y = \frac{-x^2 - 3x + 4}{x - 3}$  có đồ thị là (C).

- a) Đồ thị (C) có hai điểm cực trị nằm 2 phía đối với Oy.
- **b)** Đồ thị (C) có tiệm cận xiên là y = -x 6.
- c) Đồ thị (C) nhận giao điểm I(3;-9) làm tâm đối xứng.
- d) Đồ thị không cắt trục Ox.

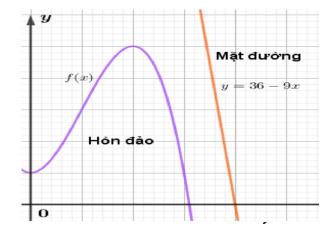
PHÂN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.

**Câu 1.** Biết đồ thị hàm số  $y = x^3 + 3x^2 - 9x - 1$  có hai cực trị A và B. Phương trình đường thẳng AB là y = ax + b,  $(a, b \in \mathbb{R})$ . Tính tổng a + b.

**Câu 2.** Số dân của một thị trấn sau t năm kể từ năm 1970 được ước tính bởi công thức  $f(t) = \frac{26t+10}{t+5}$  (f(t) được tính bằng nghìn người) (Nguồn: Giải tích 12 nâng cao, NXBGD Việt Nam, 2020). Xem y = f(t) là một hàm số xác định trên nửa khoảng  $[0; +\infty)$ . Đồ thị hàm số y = f(t) có đường tiệm cận

ngang là y = a. Giá trị của a là bao nhiêu?

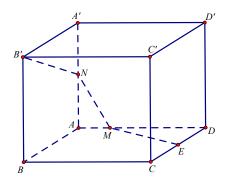
**Câu 3.** Một hòn đảo nằm trong một vịnh biển. Biết rằng đường cong tạo nên hòn đảo được mô hình hóa vào hệ trục tọa độ Oxy là một phần của đồ thị hàm số bậc ba f(x). Đơn vị trên hệ trục là 100m Vị trí điểm cực đại là (2;5), vị trí điểm cực tiểu là (0;1). Mặt đường chạy trên một đường thẳng có phương trình y = 36 - 9x. Người ta muốn làm một cây cầu có dạng là một đoạn thẳng nối từ hòn đảo ra mặt đường. Độ dài ngắn nhất của cây cầu là bao nhiều mét? (làm tròn đến hàng phần trục)



**Câu 4.** Trong không gian với một hệ trục toạ độ cho trước (đơn vị đo lấy theo kilômét), ra đa phát hiện một chiếc máy bay di chuyển với tốc độ và hướng không đổi từ điểm A(800;500;7) đến điểm B(940;550;9) trong 10 phút. Nếu máy bay tiếp tục giữ nguyên tốc độ và hướng bay thì toạ độ của máy bay sau 5 phút tiếp theo là C(x; y; z). Tính x + y + z.

**Câu 5.** Một người đứng ở mặt đất điều khiển hai flycam để phục vụ trong một chương trình của đài truyền hình. Flycam I ở vị trí A cách vị trí điều khiển  $150\,\mathrm{m}$  về phía nam và  $200\,\mathrm{m}$  về phía đông, đồng thời cách mặt đất  $50\,\mathrm{m}$ . Flycam II ở vị trí B cách vị trí điều khiển  $180\,\mathrm{m}$  về phía bắc và  $240\,\mathrm{m}$  về phía tây, đồng thời cách mặt đất  $60\,\mathrm{m}$ . Chọn hệ trục toạ độ 0xyz với gốc 0 là vị trí người điều khiển, mặt phẳng 0xy trùng với mặt đất, trục 0x có hướng trùng với hướng nam, trục 0x trùng với hướng đông, trục 0x vuông góc với mặt đất hướng lên bầu trời, đơn vị trên mỗi trục tính theo mét. Khoảng cách giữa hai flycam đó bằng bao nhiều mét ( làm tròn đến hàng đơn vi )?

**Câu 6.** Một mô hình trang trí có dạng là hình lập phương ABCD.A'B'C'D', cạnh bằng  $10\,m$  (như hình vẽ). Người ta cần nối một đường dây điện đi từ điểm E (là trung điểm của CD) đi qua điểm M thuộc cạnh AD, đi tiếp qua điểm N thuộc cạnh AA' rồi tới điểm B'. Biết độ dài đoạn dây điện bằng 25 m. Tính độ dài đoạn MN (làm tròn đến hàng phần trăm)



----- HÉT -----